

Số: 11 /HD-BCA

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2013

HƯỚNG DẪN**Lập hồ sơ, danh sách đề nghị đặc xá năm 2013**

Ngày 07 tháng 9 năm 2011, Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 63/2011/TT-BCA quy định các loại biểu mẫu, sổ sách về công tác thi hành án hình sự, trong đó có các biểu mẫu về công tác đặc xá (từ biểu mẫu PT61 đến PT70). Để thống nhất trong việc lập hồ sơ, danh sách đề nghị đặc xá, Bộ Công an hướng dẫn lập hồ sơ, danh sách đề nghị đặc xá năm 2013 như sau:

I. NỘI DUNG THÔNG TIN CÁC BIỂU MẪU**1. Đơn xin đặc xá (Mẫu PT61)**

- Phạm nhân được đề nghị đặc xá phải viết “Đơn xin đặc xá”, phần sơ lược lý lịch và các thông tin khác viết đúng theo bản án đã tuyên, (nếu nơi về cư trú mà địa danh hành chính đã thay đổi thì ghi theo địa danh hành chính mới). Phần tự nhận xét quá trình chấp hành án phạt tù, phải theo nội dung 4 tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù.

- Đơn xin đặc xá viết 02 bản: 01 bản lưu hồ sơ phạm nhân; 01 bản đưa vào hồ sơ đề nghị đặc xá.

2. Bản cam kết (Mẫu PT62)

Bản cam kết, phần sơ lược lý lịch và các thông tin khác viết như “Đơn xin đặc xá”. Phần cam kết phải hướng dẫn phạm nhân viết đủ các nội dung sau:

- Trở về nơi đăng ký thường trú đúng thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận đặc xá;

- Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật và các quy định của chính quyền địa phương;

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ hình phạt bổ sung, bồi thường thiệt hại, tiền truy thu, nộp án phí và các nghĩa vụ dân sự khác (nếu có);

- Chịu sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương trong thời gian chưa được xóa án tích.

Bản cam kết viết 03 bản: 01 bản lưu hồ sơ phạm nhân; 01 bản đưa vào hồ sơ đề nghị đặc xá và 01 bản gửi kèm “Giấy chứng nhận đặc xá” (Mẫu PT70), để chính quyền địa phương tiếp tục theo dõi, quản lý (nếu người đó được đặc xá).

Trong trường hợp phải nhờ phạm nhân khác viết hộ Đơn xin đặc xá và Bản cam kết thì phải ghi rõ họ tên phạm nhân viết hộ, ở đội, phân trại, trại giam; có xác nhận của cán bộ quản giáo phụ trách đội (ghi rõ cấp bậc, họ tên) và phạm nhân xin được đặc xá phải điền chỉ vào phần cuối đơn.

Số: 11 /HD-BCA

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2013

HƯỚNG DẪN**Lập hồ sơ, danh sách đề nghị đặc xá năm 2013**

Ngày 07 tháng 9 năm 2011, Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 63/2011/TT-BCA quy định các loại biểu mẫu, sổ sách về công tác thi hành án hình sự, trong đó có các biểu mẫu về công tác đặc xá (từ biểu mẫu PT61 đến PT70). Để thống nhất trong việc lập hồ sơ, danh sách đề nghị đặc xá, Bộ Công an hướng dẫn lập hồ sơ, danh sách đề nghị đặc xá năm 2013 như sau:

I. NỘI DUNG THÔNG TIN CÁC BIỂU MẪU**1. Đơn xin đặc xá (Mẫu PT61)**

- Phạm nhân được đề nghị đặc xá phải viết “Đơn xin đặc xá”, phần sơ lược lý lịch và các thông tin khác viết đúng theo bản án đã tuyên, (nếu nơi về cư trú mà địa danh hành chính đã thay đổi thì ghi theo địa danh hành chính mới). Phần tự nhận xét quá trình chấp hành án phạt tù, phải theo nội dung 4 tiêu chuẩn thi đua chấp hành án phạt tù.

- Đơn xin đặc xá viết 02 bản: 01 bản lưu hồ sơ phạm nhân; 01 bản đưa vào hồ sơ đề nghị đặc xá.

2. Bản cam kết (Mẫu PT62)

Bản cam kết, phần sơ lược lý lịch và các thông tin khác viết như “Đơn xin đặc xá”. Phần cam kết phải hướng dẫn phạm nhân viết đủ các nội dung sau:

- Trở về nơi đăng ký thường trú đúng thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận đặc xá;

- Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật và các quy định của chính quyền địa phương;

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ hình phạt bổ sung, bồi thường thiệt hại, tiền truy thu, nộp án phí và các nghĩa vụ dân sự khác (nếu có);

- Chịu sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương trong thời gian chưa được xóa án tích.

Bản cam kết viết 03 bản: 01 bản lưu hồ sơ phạm nhân; 01 bản đưa vào hồ sơ đề nghị đặc xá và 01 bản gửi kèm “Giấy chứng nhận đặc xá” (Mẫu PT70), để chính quyền địa phương tiếp tục theo dõi, quản lý (nếu người đó được đặc xá).

Trong trường hợp phải nhờ phạm nhân khác viết hộ Đơn xin đặc xá và Bản cam kết thì phải ghi rõ họ tên phạm nhân viết hộ, ở đội, phân trại, trại giam; có xác nhận của cán bộ quản giáo phụ trách đội (ghi rõ cấp bậc, họ tên) và phạm nhân xin được đặc xá phải điểm chỉ vào phần cuối đơn.

Những phạm nhân không cam kết hoặc cam kết không đầy đủ các nội dung trên thì không đề nghị đặc xá.

3. Giấy xác nhận phạm nhân tự nguyện chấp hành hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, tiền truy thu, án phí hoặc nghĩa vụ dân sự khác (Mẫu PT64)

- Góc trái trên ghi tên đơn vị chủ quản, tên trại giam, trại tạm giam xác nhận.

Ví dụ:

TỔNG CỤC VIII
TRẠI GIAM THỦ ĐỨC

hoặc:

CÔNG AN TP HÀ NỘI
TRẠI TẠM GIAM SỐ 2

- Giấy xác nhận phạm nhân tự nguyện chấp hành hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, tiền truy thu, án phí hoặc nghĩa vụ dân sự khác. Phần sơ lược lý lịch và các thông tin khác viết như “Đơn xin đặc xá”. Mục (1): *Ghi rõ nộp tiền này để thực hiện chấp hành khoản nào: (hình phạt bổ sung là phạt tiền hay là các khoản bồi thường thiệt hại, án phí hình sự, án phí dân sự).* Mục (2): *Chuyển đến cơ quan Thi hành án dân đã ra quyết định thi hành án.*

Trại giam, trại tạm giam tổng hợp và lập danh sách số phạm nhân đã tự nguyện thực hiện hình phạt bổ sung là phạt tiền, nộp tiền thực hiện án phí hình sự, án phí dân sự, tiền truy thu, bồi thường thiệt hại khác theo từng tỉnh, thành phố nơi ra quyết định thi hành án phạt tù, cấp giấy xác nhận việc đã thực hiện các khoản tiền nói trên theo Quyết định của Tòa án cho phạm nhân và thông báo cho Cơ quan thi hành án dân sự đó đến thu.

Giấy xác nhận phạm nhân tự nguyện chấp hành hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, án phí hoặc nghĩa vụ dân sự khác viết 02 bản: 01 bản đưa vào hồ sơ đề nghị đặc xá. 01 bản chuyển đến cơ quan thi hành án dân sự đã ra quyết định thi hành án.

4. Quyết định về việc công nhận kết quả thi đua chấp hành án phạt tù (Mẫu PT63)

Trong Quyết định cần ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu, trong đó, chú ý ghi rõ: từ ngày 26/5/2013 đến ngày Hội đồng xét đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam họp, được đánh giá cải tạo Tốt.

5. Lập phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân (Mẫu PT69)

5.1. Hình thức phiếu

- Phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân được đánh máy vi tính, Font chữ Unicode, cỡ 14, khổ giấy A4.

Góc trái trên ghi tên đơn vị chủ quản, tên trại lập phiếu, số phiếu. Số phiếu đề nghị đặc xá phải trùng với số thứ tự trong danh sách đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam.

Ví dụ:

TỔNG CỤC VIII
TRẠI GIAM THỦ ĐỨC

Số phiếu: 90

CÔNG AN TP HÀ NỘI
TRẠI TẠM GIAM SỐ 2

Số phiếu: 15

- Ngày lập phiếu: Ghi ngày họp Hội đồng xét đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam.

- Đợt ... ngày ... tháng ... năm ...: Ghi Đợt 02/9 ngày ... tháng ... năm 2013.

5.2. Nội dung phiếu đề nghị đặc xá

a) Sơ lược lý lịch

- *Họ tên, họ tên khác*: Phải viết bằng chữ in hoa, có đủ dấu, chính xác như hồ sơ gốc (trong bản án đang chấp hành).

Ví dụ: NGUYỄN VĂN THÀNH; họ tên khác: Nguyễn Chí Trung (*nếu không có tên khác thì để trống*)

- *Giới tính*: Ghi rõ là nam hay nữ.

- *Năm sinh*: Ghi năm sinh, không ghi tuổi. Riêng phạm nhân khi phạm tội là người chưa thành niên, nếu hồ sơ gốc có ghi ngày, tháng, năm sinh thì phải ghi vào phiếu đầy đủ ngày, tháng, năm sinh.

- *Nguyên quán*: Ghi theo Bản án.

- *Nơi ĐKTT*: Ghi chính xác thôn (bản, sóc), xã, huyện, tỉnh hoặc số nhà, phố, phường, thị xã hoặc thành phố; cơ quan, xí nghiệp thì phải ghi rõ địa danh nơi cơ quan, đơn vị đóng; đơn vị bộ đội thì ghi nơi đăng ký thường trú theo bản án đang chấp hành. Nếu địa danh hành chính thay đổi phải ghi theo địa danh hành chính mới.

- *Nơi về cư trú*: Ghi chính xác thôn (bản, sóc), xã, huyện, tỉnh hoặc số nhà, phố, phường, quận, thị xã hoặc tỉnh, thành phố. Trường hợp trong hồ sơ phạm nhân có nhiều địa chỉ khác nhau, phải nghiên cứu thật kỹ, xác định cho đúng địa chỉ nơi thường trú trước khi bị bắt. Nếu nơi tha về địa danh hành chính đã thay đổi thì ghi theo địa danh hành chính mới. Trường hợp chưa rõ phải trực tiếp gặp phạm nhân để xác định cho chính xác.

Nếu nơi đăng ký thường trú trước khi bị bắt của phạm nhân có sự thay đổi do thay đổi chỗ ở của gia đình thì ghi nơi tha về theo chỗ ở mới của gia đình.

- *Dân tộc*: Ghi rõ phạm nhân là người dân tộc nào?

- *Quốc tịch*: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ để xác định chính xác phạm nhân mang quốc tịch nước nào thì ghi quốc tịch đó, nếu là người nước ngoài, không rõ quốc tịch thì ghi "không rõ quốc tịch".

- *Tôn giáo*: Phạm nhân theo tôn giáo nào thì ghi tôn giáo đó. Nếu không theo tôn giáo nào thì ghi: không.

- *Trình độ học vấn*: Ghi rõ trình độ học vấn của phạm nhân theo hệ nào. Ví dụ: lớp 7/10 (hệ 10 năm), lớp 9/12 hoặc 12/12 (hệ 12 năm), Đại học, Cao đẳng, Trung cấp, Sơ cấp.

- *Nghề nghiệp trước khi bị bắt*: Phải nghiên cứu kỹ hồ sơ để ghi chính xác nghề nghiệp của phạm nhân trước khi bị bắt. Nếu phạm nhân có nhiều nghề thì lấy nghề có thu nhập chính. Nếu không có nghề thì ghi: Không nghề.

- *Tội danh*: Ghi đúng tội danh như trong bản án đã tuyên, trường hợp phạm nhiều tội khác nhau thì phải ghi đủ các tội danh theo thứ tự tội nặng trước, tội nhẹ sau.

- *Ngày bắt*: Ghi ngày, tháng, năm bị bắt theo bản án đang chấp hành.

- *Án phạt*: Ghi rõ bao nhiêu năm? bao nhiêu tháng? bao nhiêu ngày? (ghi chính xác như trong bản án), nếu án phạt tù là Chung thân ghi: Chung thân.

- *Được trừ tạm giam*: Ghi rõ bao nhiêu năm, tháng, ngày.

- *Theo Bản án số ngày .../.../..... của Toà án nào hoặc Quyết định tổng hợp bản án số ngày .../.../..... của Toà án nào (nếu trường hợp có nhiều bản án có Quyết định tổng hợp bản án của Tòa án).*

- *Quyết định thi hành án*: Ghi rõ số ngày .../.../..... của Toà án nào.

- *Đến trại giam (trại tạm giam) ngày tháng ... năm*. Đến trại giam chấp hành án phạt tù ngày, tháng, năm nào thì ghi rõ ngày, tháng, năm đó.

+ *Từ trại tạm giam chuyển sang phân trại quản lý phạm nhân trong trại tạm giam*: Ghi ngày, tháng, năm chuyển sang phân trại theo Quyết định của Cục quản lý trại giam, cơ sở giáo dục và trường giáo dưỡng (trước đây) hoặc Quyết định của Tổng cục Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp.

+ *Từ trại giam này chuyển đến trại giam khác* thì lấy ngày, tháng, năm đến trại giam mới.

+ *Ở trại giam trích xuất đi, khi hết thời hạn trở về trại giam cũ, thì vẫn giữ nguyên ngày đến trại giam.*

- *Thời gian trốn khỏi nơi giam*: Ghi cụ thể bao nhiêu năm, bao nhiêu tháng, bao nhiêu ngày (tính từ ngày trốn đến ngày bị bắt lại, trường hợp trốn nhiều lần thì phải tổng hợp thời gian các lần trốn để ghi cho chính xác).

- *Thời gian tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù*: Ghi cụ thể bao nhiêu năm, bao nhiêu tháng, bao nhiêu ngày (tính từ ngày tạm đình chỉ đến ngày đến trại giam, trại tạm giam tiếp tục chấp hành án phạt tù), trường hợp tạm đình chỉ nhiều lần thì phải tổng hợp thời gian các lần tạm đình chỉ để ghi cho chính xác.

- *Thời gian đã thực sự chấp hành án phạt tù*: Tính đến ngày 31/08/2013, là bao nhiêu năm, bao nhiêu tháng, bao nhiêu ngày.

+ *Thời gian tạm giam, tạm giữ, trích xuất và bắt buộc chữa bệnh được tính vào thời gian thực sự chấp hành án phạt tù.*

+ *Thời gian trốn khỏi nơi giam, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù không được tính vào thời gian chấp hành án phạt tù.*

- *Đã được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù*: Ghi rõ số lần được giảm, tổng cộng được bao nhiêu năm, bao nhiêu tháng. Đối với án chung thân nếu đã được giảm xuống 20 năm thì phải ghi rõ đã giảm xuống 20 năm và mấy năm, mấy tháng (nếu có).

- *Thời hạn chấp hành án phạt tù còn lại*: Là mức án Toà án đã tuyên (đối với án chung thân đã được giảm xuống 20 năm thì lấy mức 20 năm) trừ đi thời gian thực sự chấp hành án phạt tù và thời gian được giảm thời hạn chấp hành

án phạt tù, thời gian trích xuất, bắt buộc chữa bệnh (nếu có).

- *Tiền án*: Ghi rõ có mấy tiền án; từng tiền án ghi rõ: Năm xử, phạm tội gì, Tòa án nào xử, mức án. Ví dụ: Năm 2003, phạm tội trộm cắp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 2 năm tù ... Nếu đã được xóa án tích thì không ghi tiền án đó nữa.

- *Tiền sự*: Ghi rõ số lần. Nếu bị tập trung cải tạo, bị xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, trường phổ thông công nông nghiệp, trường giáo dưỡng, cơ sở chữa bệnh thì ghi rõ thời gian bao nhiêu, từ năm nào đến năm nào về hành vi gì, người quyết định.

- *Hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, tiền truy thu, án phí hoặc nghĩa vụ dân sự khác*: Căn cứ bản án Tòa án đã tuyên, ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu phiếu. Nếu thực hiện sau khi có quyết định thi hành án phạt tù thì ghi vào phần ghi chú là: Thực hiện trong khi chấp hành án phạt tù.

Nếu hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại bằng hiện vật, vàng, ngoại tệ thì phải ghi rõ số lượng, chủng loại và quy đổi ra tiền Việt Nam theo tỷ giá hiện tại (ngày trại giam, trại tạm giam lập phiếu) bao nhiêu tiền.

- *Hình phạt bổ sung khác*:

Nếu có nhiều hình phạt bổ sung khác thì phải ghi đủ theo bản án như:

+ Quản chế thì ghi rõ thời hạn quản chế là bao lâu?

+ Cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, thì ghi cấm đảm nhiệm chức vụ gì? cấm hành nghề hoặc làm công việc gì? thời hạn cấm là bao lâu?

+ Nếu cấm cư trú thì ghi rõ cấm cư trú ở địa phương nào? thời hạn bao lâu?

+ Tước một số quyền công dân thì tước quyền gì? thời hạn bao lâu?

- *Tóm tắt quá trình phạm tội*: Ghi rõ thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, tính chất, mức độ, hậu quả và vai trò, vị trí trong vụ án.

b) **Tình trạng sức khỏe hiện nay**: Ghi rõ tình trạng sức khỏe của phạm nhân hiện tại. Nếu sức khỏe bình thường thì ghi bình thường. Nếu già yếu thì ghi già yếu, nếu mắc bệnh hiểm nghèo thì ghi rõ bệnh.

c) **Tình tiết ưu tiên**: Ví dụ: bản thân được tặng Huân chương gì? hạng mấy? Là con liệt sỹ, con bà mẹ Việt Nam anh hùng ... là vợ, chồng hoặc anh, chị, em ruột của liệt sỹ phải ghi rõ mối quan hệ của phạm nhân với người đó.

- Nếu phạm nhân lập công trong quá trình chấp hành án phạt tù thì ghi rõ “lập công”.

- Phạm nhân bị bệnh hiểm nghèo có đầy đủ tài liệu chứng minh thì phải ghi cụ thể là bệnh gì?

- Phạm nhân có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn ghi rõ “Hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn”.

* Phạm nhân có nhiều tình tiết ưu tiên thì phải ghi đầy đủ (Lưu ý: Chỉ ghi các tình tiết được quy định trong Hướng dẫn của Hội đồng tư vấn đặc xá).

d) **Quan hệ gia đình:** Ghi cụ thể họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, chỗ ở của bố, mẹ, vợ, chồng, con. Nếu đã chết thì ghi chết, nếu chưa có chồng, vợ, con thì ghi chưa có.

d) **Xếp loại chấp hành án phạt tù:** Ghi rõ kết quả xếp loại đối với từng mức án theo Hướng dẫn của Hội đồng tư vấn đặc xá: Xếp loại năm thì lấy kết quả xếp loại năm; xếp loại 6 tháng thì ghi 6 tháng; xếp loại quý thì ghi quý.

Thời gian tiếp theo được tính từ ngày 26/05/2013 đến ngày họp của Hội đồng xét, đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam. Đối với những trường hợp được thiêu kỳ xếp loại một quý, một hoặc hai kỳ 6 tháng thì phải là những người chấp hành tốt nội quy trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ và có nhận xét đánh giá đủ trong phiếu cho đến thời gian có xếp loại.

e) **Ý kiến tập thể đội phạm nhân**

Ghi kết quả phạm nhân trong đội bỏ phiếu kín, tổng số bao nhiêu phạm nhân, có mặt dự họp bình xét bỏ phiếu kín là bao nhiêu, có bao nhiêu phiếu đề nghị đặc xá, bao nhiêu phiếu không đề nghị đặc xá (ghi rõ tỉ lệ %).

g) **Nhận xét và đề nghị của Hội đồng xét đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam**

- Căn cứ vào điều kiện, đặc xá năm 2013 để ghi nhận xét, đánh giá cụ thể đối với từng trường hợp, đúng với hồ sơ và quá trình chấp hành án phạt tù.

- Phần đề nghị phải ghi rõ: “Hội đồng xét, đề nghị đặc xá trại đề nghị đặc xá cho phạm nhân Nguyễn Văn A”.

Chủ tịch Hội đồng, Giám thị, ký tên, đóng dấu.

h) **Ý kiến của Công an tỉnh, thành phố.**

Điểm này chỉ sử dụng trong Phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân đang chấp hành án phạt tù trong trại tạm giam và cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý, Giám đốc hoặc Phó Giám đốc là Trưởng Tiểu ban chỉ đạo về đặc xá ký tên, đóng dấu.

i) **Ý kiến của Tổ thẩm định liên ngành:** Ghi rõ “*Đủ điều kiện đề nghị đặc xá*” hay “*Không đủ điều kiện đề nghị đặc xá*”. Trường hợp không đủ điều kiện, thì phải ghi rõ lý do.

6. **Giấy chứng nhận đặc xá (Mẫu PT70)**

“Giấy chứng nhận đặc xá”: Ghi đúng như trong mẫu đã hướng dẫn, góc trái dòng trên ghi tên đơn vị chủ quản, dòng dưới ghi tên trại.....(như hướng dẫn ghi phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân). “Giấy chứng nhận đặc xá” do Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam ký.

Số “Giấy chứng nhận đặc xá” lấy theo thứ tự trong sổ theo dõi phạm nhân chấp hành xong án phạt tù trong năm của trại giam, trại tạm giam.

7. **Nội dung các loại mẫu khác.**

Các loại mẫu khác như: Biên bản họp đội (tổ) phạm nhân bình xét, giới thiệu người được đề nghị đặc xá (Mẫu PT65); Biên bản họp Hội đồng xét đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam (Mẫu PT66); Danh sách người đủ điều kiện đề

ngộ đặc xá và các danh sách người phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia, phạm tội liên quan an ninh quốc gia, người có quốc tịch nước ngoài đủ điều kiện đề nghị đặc xá (Mẫu PT68, sử dụng cho cả trại giam, trại tạm giam và Công an cấp tỉnh); Thống kê số liệu người được đặc xá năm 2013 (Mẫu PT67).

II. LẬP DANH SÁCH NGƯỜI ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỀ NGHỊ ĐẶC XÁ

1. Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Hội đồng xét đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an lập danh sách.

- Danh sách người đủ điều kiện đề nghị đặc xá (Mẫu PT68).

- Danh sách người phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia đủ điều kiện đề nghị đặc xá (Mẫu PT68).

- Danh sách người phạm tội liên quan an ninh quốc gia đủ điều kiện đề nghị đặc xá (Mẫu PT68).

- Danh sách người có quốc tịch nước ngoài đủ điều kiện đề nghị đặc xá (Mẫu PT68), có quốc tịch nước nào ghi rõ quốc tịch nước đó vào cột ghi chú.

2. Tổ thẩm định liên ngành sử dụng biểu mẫu và lập danh sách:

- Biên bản thẩm định danh sách, hồ sơ đề nghị đặc xá (theo mẫu)

- Danh sách người không đủ điều kiện đề nghị đặc xá (theo mẫu).

* Những người không đủ điều kiện đề nghị đặc xá thì gạch tên trong danh sách người đủ điều kiện đề nghị đặc xá, giữ nguyên số phiếu, số thứ tự, chuyển sang danh sách người không đủ điều kiện đề nghị đặc xá.

3. Cách lập danh sách:

- Các loại danh sách được lập theo thứ tự vắn A, B, C và đánh máy vi tính Font chữ: Unicode, khổ giấy: A4.

- Cần ghi cụ thể, chính xác, đầy đủ các cột mục đúng như hồ sơ gốc và Phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân.

- Góc trái trên ghi Hội đồng xét đề nghị đặc xá, dưới ghi trại..... Nếu là Công an tỉnh, thành phố thì ghi “CÔNG AN TỈNH (TP)”.

- Tổng số người: Ghi rõ tổng số người theo từng loại danh sách cụ thể.

- Mục số thứ tự: Số thứ tự trong danh sách ghi đúng theo số thứ tự của Phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân.

- Họ tên, năm sinh: Ghi đúng với họ tên, năm sinh theo Phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân, nếu có tên khác thì xuống dòng ghi tên khác trong dấu ngoặc đơn (); dòng trên ghi họ tên bằng chữ in hoa, dòng dưới ghi năm sinh.

- Giới tính: Là nam ghi nam, là nữ ghi nữ.

- Nơi ĐKTT: Ghi đầy đủ xã, huyện, tỉnh. Đối với thành phố, thị xã ghi rõ số nhà, đường, phố, phường, quận ...

- Cột xếp loại cải tạo nếu các kỳ đều xếp loại tốt thì ghi “Tốt”. Nếu các kỳ đều xếp loại khá thì ghi “Khá”. Nếu các kỳ xếp loại cả khá, tốt thì ghi “Khá, Tốt”, không ghi cụ thể năm nào xếp loại gì.

+ Riêng cột ghi chú: Ghi rõ những thông tin khác như thời gian tạm đình

chi, được trừ tạm giam bao nhiêu năm, tháng, ngày ... (nếu có).

- Góc phải dưới ghi CHỦ TỊCH HỖXĐNĐX TRẠI (Ký tên, đóng dấu). Nếu là Công an tỉnh, thành phố thì ghi GIÁM ĐỐC (Ký tên, đóng dấu).

4. Các loại báo cáo, danh sách sử dụng theo mẫu gồm:

- Báo cáo công tác đặc xá năm 2013.
- Danh sách người được đặc xá năm 2013 về tỉnh, thành phố.
- Danh sách người được đặc xá năm 2013 Bộ Công an thông báo nhưng không về địa phương cư trú.
- Danh sách người được đặc xá năm 2013 về cư trú tại tỉnh, thành phố nhưng không có tên trong danh sách thông báo của Bộ Công an.
- Danh sách người được đặc xá năm 2013 được Bộ Công an thông báo về quận, huyện này nhưng lại về quận, huyện khác cư trú trong tỉnh, thành phố.
- Danh sách người được đặc xá năm 2013 về tỉnh, thành phố tái phạm tội.
- Báo cáo tổng kết công tác rà soát người được đặc xá năm 2013 của Công an tỉnh, thành phố.

(Tất cả các loại biểu mẫu nêu trên (trừ 02 mẫu Báo cáo) đã được cài đặt vào Chương trình xử lý thông tin về đặc xá năm 2013 trong phần mềm quản lý phạm nhân của các trại giam, trại tạm giam và có mẫu gửi kèm theo Hướng dẫn này).

III. TRÌNH TỰ SẮP XẾP HỒ SƠ

Sau khi Tổ thẩm định liên ngành nghiên cứu, thẩm định danh sách, hồ sơ người được đề nghị đặc xá do Giám thị trại giam, Cục trưởng A92, C44 Bộ Công an, Giám đốc Công an cấp tỉnh trình, hồ sơ đề nghị đặc xá chuyển về Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá 12 bộ hồ sơ (ba bộ dấu đỏ và chín bộ photo theo Hướng dẫn của HỘTVĐX). Hồ sơ được sắp xếp như sau:

1. Hồ sơ đề nghị đặc xá cho phạm nhân của trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an gồm có:

- Biên bản thẩm định danh sách, hồ sơ đề nghị đặc xá của Tổ thẩm định liên ngành.
- Biên bản họp Hội đồng xét đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam.
- Thống kê số liệu người được đề nghị đặc xá.
- Phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân và kèm theo “Đơn xin đặc xá”, “Bản cam kết” và các tài liệu khác có liên quan.
- Danh sách người đủ điều kiện đề nghị đặc xá.

Đối với trại tạm giam thuộc Bộ Công an thì Chánh Văn phòng C44 hoặc Cục trưởng A92 lập danh sách người đủ điều kiện đề nghị đặc xá (Sử dụng Mẫu PT68).

(Nếu đơn vị nào có phạm nhân phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia, liên quan đến an ninh quốc gia hoặc quốc tịch nước ngoài thì lập danh sách riêng).

- Danh sách người không đủ điều kiện đề nghị đặc xá kèm theo Phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân và các tài liệu liên quan (làm thành tập riêng).

2. Hồ sơ đề nghị đặc xá cho phạm nhân của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gồm:

- Biên bản thẩm định danh sách, hồ sơ đề nghị đặc xá của Tổ thẩm định liên ngành.
- ~~Biên bản họp Hội đồng xét đề nghị đặc xá của trại tạm giam.~~
- Thống kê số liệu người được đề nghị đặc xá.
- Phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân và kèm theo “Đơn xin đặc xá”, “Bản cam kết” và các tài liệu có liên quan.
- Danh sách người đủ điều kiện đề nghị đặc xá của Hội đồng xét, đề nghị đặc xá của trại tạm giam.
- Danh sách người đủ điều kiện đề nghị đặc xá của Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

(Nếu đơn vị nào có phạm nhân phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia, liên quan đến an ninh quốc gia hoặc quốc tịch nước ngoài thì lập danh sách riêng).

- Danh sách người không đủ điều kiện đề nghị đặc xá kèm theo Phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân và các tài liệu liên quan (làm thành tập riêng).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

Căn cứ Hướng dẫn này, Tổng cục trưởng Tổng cục VIII, Cục trưởng Cục An ninh điều tra, Chánh Văn phòng cơ quan Cảnh sát điều tra, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Giám thị trại giam, trại tạm giam quán triệt, chỉ đạo tổ chức thực hiện theo đúng nội dung, yêu cầu đề ra. Trong quá trình thực hiện, có gì vướng mắc, các đơn vị, địa phương cần báo cáo kịp thời về Tổng cục VIII - Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo về đặc xá của Bộ Công an (Số điện thoại: **069.42565**), để hướng dẫn, chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Đ/c Chủ tịch HĐTVĐX (để b/c);
- Đ/c Bộ trưởng (để b/c);
- Thành viên HĐTVĐX;
- Các đ/c Thứ trưởng BCA;
- Thành viên Ban chỉ đạo ĐX BCA;
- Công an các tỉnh, thành phố;
- Các trại giam, trại tạm giam;
- Tổng cục II, VI;
- Lưu: VT, C81.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



(Handwritten signature)

Thượng tướng Lê Quý Vương

Số: 190 /HS-ĐX

V/v hướng dẫn về công tác đặc xá
năm 2013 trong trường hợp đặc biệt

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2013

Kính gửi: - Chánh án Tòa án quân sự Trung ương
- Chánh án Tòa án nhân dân các tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương

Để thực hiện đúng và thống nhất khoản 2 Điều 5 Quyết định số 1251/2013/QĐ-CTN ngày 20-7-2013 của Chủ tịch nước về đặc xá năm 2013 và điểm đ mục 1 phần IV Hướng dẫn số 164/HĐTVĐX ngày 23-7-2013 của Hội đồng tư vấn đặc xá về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1251/2013/QĐ-CTN ngày 20-7-2013 của Chủ tịch nước về đặc xá năm 2013; Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số nội dung như sau:

1. Đối tượng được đề nghị đặc xá trong trường hợp đặc biệt

Đối tượng được đề nghị đặc xá trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định số 1251/2013/QĐ-CTN ngày 20-7-2013 của Chủ tịch nước về đặc xá năm 2013 bao gồm:

1.1. Là người Việt Nam, người nước ngoài phạm tội bị Tòa án Việt Nam kết án phạt tù nhưng được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù; được phía nước ngoài (Chính phủ, Đại sứ quán, Cơ quan lãnh sự, các tổ chức quốc tế...) hoặc được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam đề nghị xem xét đặc xá và xét thấy việc đặc xá cho họ là cần thiết, đáp ứng công tác đối ngoại của Nhà nước.

1.2. Là nhân sĩ, trí thức, nghệ sĩ...; chức sắc tôn giáo; người có chức vụ trong các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội-nghề nghiệp... bị kết án phạt tù nhưng được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù, được cơ quan, tổ chức hoặc người có thẩm quyền đề nghị xem xét đặc xá và xét thấy việc đặc xá cho họ là cần thiết, đáp ứng công tác đối nội của Nhà nước.

1.3. Là người bị kết án phạt tù, đang được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a. Đã lập công lớn trong thời gian được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù như: giúp cơ quan chức năng phát hiện, truy bắt, xử lý tội phạm cứu tính mạng, tài sản của nhân dân...hoặc các thành tích xuất sắc khác; được cơ quan chức năng có thẩm quyền liên quan hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú xác nhận;

b. Là thương binh, bệnh binh;

c. Đang mắc bệnh hiểm nghèo hoặc ốm đau thường xuyên, có kết luận giám định y khoa hoặc xác nhận bằng văn bản của cơ quan y tế có thẩm quyền;

d. Khi phạm tội là người chưa thành niên;

đ. Là người từ 70 tuổi trở lên;

e. Có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bản thân là lao động duy nhất trong gia đình (có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi gia đình người đó cư trú).

2. Điều kiện để được xem xét và đề nghị đặc xá

2.1. Đã chấp hành xong hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, tiền truy thu, tiền sung quỹ Nhà nước, án phí hoặc nghĩa vụ dân sự khác, trừ trường hợp đặc biệt chưa có khả năng thi hành án nhưng phải có cam kết hoặc có bảo lãnh cho việc thi hành các khoản tiền này.

Được coi là đã thực hiện xong các vấn đề nêu trên nếu người bị hại hoặc người đại diện hợp pháp của họ không yêu cầu thực hiện trách nhiệm dân sự (có xác nhận của chính quyền địa phương nơi người đó cư trú) hoặc Thủ trưởng Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền ra quyết định đình chỉ thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

2.2. Trong thời gian được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành phạt tù đã chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước (có nhận xét của chính quyền địa phương cấp xã nơi người đó cư trú); nếu được đặc xá sẽ không làm phương hại đến an ninh quốc gia, đến trật tự, an toàn xã hội.

3. Các trường hợp không đề nghị đặc xá

Không xem xét, đề nghị đặc xá các trường hợp sau đây:

a. Bản án hoặc quyết định của Tòa án đối với người đó đang có kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm theo hướng tăng nặng;

b. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội khác;

c. Trước đó đã được đặc xá;

d. Có từ 02 tiền án trở lên;

đ. Phạm tội rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng xâm phạm an ninh quốc gia;

e. Các trường hợp đang được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù mà hình phạt tù còn lại phải chấp hành trên 06 (sáu) năm;

Trường hợp mức hình phạt tù còn lại phải chấp hành trên 06 (sáu) năm, nhưng thuộc một trong các trường hợp được hướng dẫn tại các điểm b, c, d và đ tiểu mục 1.3 mục 1 của hướng dẫn này vẫn có thể được xem xét đề nghị đặc xá.

g. Có căn cứ khẳng định đã sử dụng trái phép chất ma túy;

h. Đồng thời phạm hai tội: giết người và cướp tài sản; giết người và hiếp dâm; giết người và hiếp dâm trẻ em; cướp tài sản và hiếp dâm; cướp tài sản và hiếp dâm trẻ em;

i. Có bản án của Tòa án kết án từ 03 tội trở lên (kể cả trường hợp tổng hợp hình phạt);

k. Phạm tội giết người có tổ chức; hiếp dâm có tính chất loạn luân; cướp tài sản có sử dụng vũ khí; cướp tài sản, cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản có tổ chức hoặc gây hậu quả nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng; cướp tài sản nhiều lần, cướp giật tài sản nhiều lần, trộm cắp tài sản nhiều lần (từ hai lần trở lên);

m. Đã có một tiền án mà bị kết án phạt tù về một trong các tội sau đây: về ma túy; giết người; hiếp dâm trẻ em; cướp tài sản; cướp giật tài sản; cưỡng đoạt tài sản; lừa đảo chiếm đoạt tài sản; trộm cắp tài sản; bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản; chống người thi hành công vụ; mua bán phụ nữ hoặc mua bán người; mua bán, đánh tráo hoặc chiếm đoạt trẻ em; gây rối trật tự công cộng; tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; cố ý gây thương tích có tính chất côn đồ hoặc băng, nhóm thanh toán lẫn nhau;

n. Quyết định hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù được ban hành kể từ ngày 01-7-2013 đến nay.

4. Hồ sơ xét đặc xá bao gồm:

4.1. Phiếu đề nghị xét đặc xá cho người đang được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù.

4.2. Đơn xin đặc xá có cam kết chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước khi được đặc xá, có nhận xét của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú về thái độ ăn năn, hối cải và việc chấp hành chính sách pháp luật trong thời gian được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù.

4.3. Bản sao Quyết định hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù đang có hiệu lực.

4.4. Bản sao bản án đang được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù.

4.5. Đối với người bị kết án phạt tù đang được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù quy định tại tiểu mục 1.1 và tiểu mục 1.2 Mục 1 hướng dẫn này phải có văn bản đề nghị của cơ quan, tổ chức hoặc người có thẩm quyền đề nghị xem xét đặc xá.

4.6. Đối với người bị kết án phạt tù đang được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù được hướng dẫn tại tiểu mục 1.3 Mục 1 Hướng dẫn này, thì tùy từng trường hợp phải có các giấy tờ tương ứng sau đây:

a) Các văn bản xác nhận các danh hiệu, học hàm, học vị...; phẩm hàm, chức sắc tôn giáo; chức vụ trong các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội-ngành nghề nghiệp...

b) Giấy xác nhận lập công của cơ quan Công an, các cơ quan chức năng liên quan hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.

c) Bản sao Giấy chứng nhận thương binh, bệnh binh.

d) Bản sao Kết luận của Hội đồng giám định y khoa hoặc bản sao Bệnh án của Bệnh viện cấp tỉnh đối với trường hợp bệnh hiểm nghèo; trường hợp ở vùng sâu, vùng xa thì có bản sao bệnh án của Trung tâm y tế cấp huyện trở lên (các tài liệu chứng minh chỉ có giá trị trong thời gian 01 (một) năm, tính đến ngày Tòa án lập hồ sơ đề nghị đặc xá gửi về Tòa án nhân dân tối cao).

đ) Phiếu xét nghiệm HIV và bản sao bệnh án, kết luận đã chuyển sang giai đoạn AIDS.

e) Bản sao các giấy tờ chứng minh là người chưa thành niên; là người 70 tuổi trở lên.

g) Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú về hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, là lao động duy nhất.

h) Các giấy tờ chứng minh đã chấp hành xong hình phạt bổ sung là phạt tiền, đã bồi thường thiệt hại, đã nộp tiền sung quỹ Nhà nước, đã nộp án phí... và các nghĩa vụ dân sự khác. Hoặc các giấy tờ chứng minh được coi là đã thực hiện xong các vấn đề nêu trên.

5. Về hồ sơ và trình tự lập hồ sơ đề nghị đặc xá gửi về Tòa án nhân dân tối cao

5.1. Về hồ sơ đề nghị đặc xá

Đối với mỗi trường hợp hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù đề nghị đặc xá được lập thành 11 (mười một) bộ, trong đó có 02 bộ được đóng dấu đỏ các tài liệu (như nêu tại mục 4).

5.2. Về trình tự đóng hồ sơ

Sau khi Chánh án Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Viện kiểm sát, Cơ quan thi hành án hình sự Công an cùng cấp, xem xét lập hồ sơ, danh sách các trường hợp hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù của địa phương mình có đủ điều kiện đề nghị đặc xá theo quy định tại mục 2 Hướng dẫn này, thì cán bộ được phân công tổng hợp hồ sơ các trường hợp hoãn chấp hành hình phạt tù riêng; các trường hợp tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù riêng, lập danh sách xếp thứ tự theo vần a,b,c,d... rồi đóng gộp mỗi loại thành từng tập riêng biệt để thuận tiện cho các thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá xét.

Ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh A có 6 trường hợp đề nghị đặc xá, trong đó có 03 trường hợp hoãn chấp hành hình phạt tù và 03 trường hợp tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù thì sẽ làm như sau:

- Đóng gộp 03 trường hợp hoãn thành một tập, thứ tự theo vần a,b,c... từ 1 đến 3; và tổng cộng có 11 tập hồ sơ hoãn của 03 trường hợp này; trong

11 tập hồ sơ hoãn thì có 02 tập có “dấu đỏ” ngoài bìa ghi tập có dấu đỏ để dễ phân biệt.

- Đóng gộp 03 trường hợp tạm đình chỉ thành một tập (thứ tự và số tập như trường hợp hoãn).

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Chánh án Tòa án quân sự Trung ương và Chánh án Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức quán triệt sâu rộng mục đích, ý nghĩa của đợt đặc xá nhân dịp Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (ngày 02 tháng 9 năm 2013).

6.2. Chánh án Tòa án quân sự Trung ương hướng dẫn, chỉ đạo Tòa án quân sự phối hợp với Viện kiểm sát, Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu lập hồ sơ, danh sách đề nghị đặc xá đối với người bị Tòa án quân sự kết án phạt tù đang được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù.

6.3. Tòa án nhân dân các cấp lập hồ sơ đề nghị đặc xá đối với người đang được hoãn chấp hành hình phạt tù theo nguyên tắc người nào ra quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù thì Tòa án cấp đó xem xét, nếu có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đặc xá thì lập hồ sơ đề nghị xét đặc xá.

6.4. Đối với người bị kết án phạt tù đang được tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù theo điểm a khoản 1 Điều 61 và Điều 62 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 1 Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2003), thì Chánh án Tòa án nhân dân cấp huyện nơi người bị kết án được tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù đang cư trú xem xét, nếu có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đặc xá thì lập hồ sơ gửi về Tòa án nhân dân cấp tỉnh.

6.5. Tòa án nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Viện kiểm sát, Cơ quan thi hành án hình sự Công an cùng cấp xem xét lập hồ sơ, danh sách đề nghị đặc xá của địa phương mình gửi về Tòa án nhân dân tối cao để trình Hội đồng tư vấn đặc xá xét duyệt, và trình Chủ tịch nước quyết định.

7. Thời gian thực hiện

1. Do thời gian xét đặc xá rất ngắn, Tòa án nhân dân tối cao phải tổng hợp chung và chuyển hồ sơ đề nghị đặc xá đến các thành viên Hội đồng Tư vấn đặc xá theo quy định, rút kinh nghiệm từ những năm trước, nhiều địa phương lập hồ sơ và gửi hồ sơ không đúng theo trình tự, không đúng về thời gian quy định, làm chậm tiến độ của việc chuyển hồ sơ xét đặc xá đến các thành viên Hội đồng Tư vấn đặc xá Trung ương. Vì vậy, Tòa án nhân dân tối cao đề nghị các đồng chí Chánh án phối hợp với Viện kiểm sát, Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh chỉ đạo bộ phận làm công tác này thực hiện đúng theo hướng dẫn.

2. Các Tòa án gửi hồ sơ, danh sách các trường hợp hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù đề nghị đặc xá của địa phương mình về Tòa hình sự Tòa án nhân dân tối cao chậm nhất là **ngày 10-8-2013** để Tòa hình sự tổng hợp hồ sơ, danh sách chuyển đến các thành viên Hội đồng Tư vấn đặc xá theo quy định.

(Các biểu mẫu: Đơn xin đặc xá và cam kết, Phiếu xét đặc xá, Tổng hợp danh sách ..., Giấy chứng nhận đặc xá... được gửi kèm theo hướng dẫn này).

3. Từ ngày 06-8-2013 đến ngày 12-8-2013, Tòa hình sự tổng hợp hồ sơ, danh sách chuyển đến các thành viên Hội đồng Tư vấn đặc xá nghiên cứu, thẩm định.

4. Từ ngày 10-8-2013 đến ngày 16-8-2013, Tòa hình sự tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng Tư vấn đặc xá và chuẩn bị hồ sơ, danh sách người đủ điều kiện đề nghị đặc xá, danh sách người không đủ điều kiện đặc xá trình lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao xem xét, duyệt Tờ trình Hội đồng Tư vấn đặc xá Trung ương.

5. Các Tòa án không có trường hợp đang được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù đề nghị đặc xá theo quy định, thông báo bằng văn bản về Tòa hình sự Tòa án nhân dân tối cao theo thời gian quy định tại điểm 2 mục 7 này, để thuận tiện cho công tác tổng hợp.

Trong khi thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo kịp thời về Tòa án nhân dân tối cao (thông qua Tòa hình sự) để Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn bổ sung hoặc giải thích thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (kèm biểu mẫu);
- Đ/c Nguyễn Xuân Phúc-Phó thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các thành viên Hội đồng TVĐXTW;
- Đ/c Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Lưu: Thư ký PCATT; THS; VP.

**KT.CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN THƯỜNG TRỰC**



Đặng Quang Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN ĐẶC XÁ VÀ CAM KẾT

(Dùng cho người bị kết án phạt tù được hoãn chấp hành hình phạt tù)

Kính gửi: - Toà án Nhân dân

- UBND phường, xã

Họ và tên : Giới tính Năm sinh

Nơi ĐKNKTT trước khi bị bắt :

Tội danh :

Ngày bắt: / / Mức hình phạt tù :

Được hoãn chấp hành hình phạt tù theo QĐ số : ngày tháng năm của Toà án Nhân dân

Hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc bồi thường dân sự, án phí dân sự, tiền truy thu :

| Hình thức | Số tiền | Đã thực hiện | Chưa thực hiện |
|-----------|---------|--------------|----------------|
| | | | |
| | | | |
| | | | |

Hình phạt bổ sung khác :

Căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn theo Hướng dẫn của Hội đồng tư vấn đặc xá, đề nghị Toà án nhân dân cho tôi được hưởng đặc xá.

Sau khi được đặc xá, tôi xin cam kết :

1. Thực hiện đầy đủ HPBS là hình phạt tiền (hoặc bồi thường dân sự, nộp án phí dân sự, nộp tiền truy thu) với số tiền :

Hình phạt bổ sung khác :

2. Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của Nhà nước và các quy định của chính quyền địa phương, tích cực tìm việc làm, ổn định cuộc sống, phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội, không vi phạm pháp luật.

Tôi xin hứa thực hiện đúng nội dung đã cam kết trên, nếu có gì sai trái, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật/.

Nhận xét của UBND.....

(Ký tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm 20

Người được hoãn CHHPT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Số HS

| | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|--|
| | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|--|

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẶC XÁ MIỄN CHẤP HÀNH HÌNH PHẠT TÙ CHO NGƯỜI BỊ KẾT ÁN PHẠT TÙ ĐƯỢC HOÃN CHẤP HÀNH HÌNH PHẠT TÙ

Căn cứ Quyết định số ngày tháng... năm 20... của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đặc xá tha tù,

**CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN
CHỨNG NHẬN**

Họ và tên : Nam/ Nữ; Tên khác :

Sinh ngày : / / Nguyên quán

Nơi ĐKNKTT :

Dân tộc : Quốc tịch :

Tội danh :

Ngày bắt: / / Mức hình phạt tù :

theo bản án số : ngày ... / ... / của TAND

Quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù số : ngày..... tháng..... năm..... của Toà án Nhân dân

Được đặc xá miễn chấp hành hình phạt tù, kể từ ngày/...../..... cư trú tại

Hình phạt bổ sung, bồi thường dân sự (nếu có) phải tiếp tục chấp hành :

Người được cấp giấy
(Ký, ghi rõ họ tên)

..... Ngày tháng ... năm
CHÁNH ÁN
(Ký tên, đóng dấu)

- Nơi nhận:**
- Người được cấp giấy;
 - CA huyện (quận)
 - UBND xã (phường).....;
 - Tổng cục VIII, Bộ Công an;
 - Lưu.....;

TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....

**TỔNG HỢP DANH SÁCH NGƯỜI ĐANG ĐƯỢC HOÃN CHẤP HÀNH
HÌNH PHẠT TỬ ĐỀ NGHỊ XÉT ĐẶC XÁ MIỄN CHẤP HÀNH HÌNH PHẠT TỬ**

Tổng số người

| SIT | HỌ VÀ TÊN NĂM SINH - GIỚI TÍNH | NƠI BỊNG | TỘI DANH | ÁNH PHẠT | QB H.T.M.A SỐ, NGÀY | TOÀ ÁN vs QP Hành | TÌNH TIẾT ĐẶC BIỆT | GHI CHÚ |
|-----|--|-------------------------------------|---|----------|------------------------|----------------------|--|---------|
| 1 | HỒ VĂN D 1934 - Nam | An Lạc Bình chánh TP HCM | Vi phạm các quy định về ATGT | 3 năm | 21/..... 6/12/95 | Tp HCM | Bệnh hiểm nghèo (ung thư gan) | |
| 2 | NGUYỄN VĂN T (Tộc Nam Rô) 1950 - Nam | Động thành Châu thành Cần thơ | Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài | 8 năm | 54/..... 13/6/97 | Cần thơ | Bệnh hiểm nghèo (sao phổi nặng) | |
| 3 | NGUYỄN THỊ K 1967 - Nữ | Khu 3 Ninh giang Hải hưng | Cố ý gây thương tích | 9 tháng | 11/..... 16/6/92 | Hải hưng | Bệnh hiểm nghèo (HIV chuyển giai đoạn AIDS) | |

Ngày tháng..... năm 20...

TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....

(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN XIN ĐẶC XÁ VÀ CAM KẾT*(Dùng cho người bị kết án phạt tù được tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù)***Kính gửi:** - Tòa án Nhân dân

- UBND phường, xã

Họ và tên : Giới tính Năm sinh

Nơi ĐKNKIT trước khi bị bắt :

Tội danh :

Ngày bắt:/...../..... Mức hình phạt tù :

Đã chấp hành hình phạt tù tại :

Được tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù tại QĐ số : ngày..... tháng..... năm

Thời hạn TĐC : của Tòa án Nhân dân

Hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc bồi thường dân sự, án phí dân sự, tiền truy thu :

| Hình thức | Số tiền | Đã thực hiện | Chưa thực hiện |
|-----------|---------|--------------|----------------|
| | | | |
| | | | |
| | | | |

Hình phạt bổ sung khác :

Căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn theo Hướng dẫn của Hội đồng tư vấn đặc xá, đề nghị Tòa án nhân dân cho tôi được hưởng đặc xá.

Sau khi được đặc xá, tôi xin cam kết :

1. Thực hiện đầy đủ HPBS là hình phạt tiền (hoặc bồi thường dân sự, nộp án phí dân sự, nộp tiền truy thu) với số tiền :

Hình phạt bổ sung khác :

2. Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của Nhà nước và các quy định của chính quyền địa phương, tích cực tìm việc làm, ổn định cuộc sống, phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội, không vi phạm pháp luật.

Tôi xin hứa thực hiện đúng nội dung đã cam kết trên, nếu có gì sai trái, tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật/.

Nhận xét của UBND.....

(Ký tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm 20.....

Người được tạm đình chỉ

(Ký, ghi rõ họ tên)

TOÀ ÁN

Số: / GCNDX

Số HS

| | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|--|
| | | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|--|

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẶC XÁ MIỄN CHẤP HÀNH HÌNH PHẠT TÙ CHO NGƯỜI BỊ KẾT ÁN PHẠT TÙ ĐƯỢC TẠM ĐÌNH CHỈ CHẤP HÀNH HÌNH PHẠT TÙ

Căn cứ Quyết định số ngày tháng... năm 20... của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đặc xá tha tù,

**CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN
CHỨNG NHẬN**

Họ và tên : Nam/ Nữ; Tên khác :

Sinh ngày : / / Nguyên quán

Nơi ĐKNKTT :

Dân tộc : Quốc tịch :

Tội danh :

Ngày bắt: / / Mức hình phạt tù :

theo bản án số : ngày ... / ... / của TAND

Đã chấp hành hình phạt tù tại :

Quyết định tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù số : ngày..... tháng..... năm..... của Toà án Nhân dân

Quyết định thi hành án số : ngày / / của TAND

Được đặc xá tha tù trước thời hạn, kể từ ngày / ... / cư trú tại

.....

Hình phạt bổ sung, bồi thường dân sự (nếu có) phải tiếp tục chấp hành :

.....

Người được cấp giấy
(Ký, ghi rõ họ tên)

..... Ngày tháng ... năm
CHÁNH ÁN
(Ký tên, đóng dấu)

- Nơi nhận:**
- Người được cấp giấy;
 - CA huyện (quận)
 - UBND xã (phường).....;
 - Tổng cục VIII, Bộ Công an;
 - Lưu.....;

Tổng số người

| ST T | HỌ VÀ TÊN NAM SỬ - GIỚI TÍNH | NƠI BỊ SỬ | TỘI DANH | NGÀY BẮT ÁN PHẠT | QUA CHẤP HÀNH ÁN | ÁN CÒN LẠI | QUY TẮC SỐ, NGÀY | TÁ TRẠNG QU | TÌNH TIẾP ĐẶC BIỆT | GHI CHÚ |
|------|--|-------------------------------------|---|---------------------|---------------------|-------------------|-------------------------|-------------|--|---------|
| 1 | HỒ VĂN HỌC 1934 - Nam | An Lạc Bình chánh TP HCM | Vi phạm các quy định về ATGT | 27/4/94 3 năm | 1 năm 5 tháng | 1 năm 7 tháng | 21/ T.I.LA 6/ 12/ 95 | Tp HCM | Bệnh viêm gan (ung thư gan) | |
| 2 | DINH VĂN THANH (Tức Mười Bạc) 1950 - Nam | Đặng thành Châu thành Cần thơ | Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài | 03/7/90 8 năm | 4 năm 1 tháng | 3 năm 11 tháng | 54/ T.I.LA 13/ 6/ 97 | Cần thơ | Có Huân chương | |
| 3 | NGUYỄN THỊ THƠ 1967 - Nữ | Khu 3 Ninh Giang Hải hưng | Có ý gây thương tích | 02/01/92 9 tháng | 6 tháng | 3 tháng | 11/T.H.A 16/ 6/ 92 | Hải hưng | Bệnh viêm gan (HIV chuyển giai đoạn AIDS) | |

Ngày tháng năm 20...

TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....

(Ký tên, đóng dấu)